

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Tự kiểm tra tình hình thực hiện công tác quản lý Nhà nước về thanh niên trên địa bàn huyện Hà Quảng năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 1865/KH-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về kiểm tra công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 45/2010/NQ-CP của Chính phủ; kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên của các cơ quan, đơn vị năm 2021.

- Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả thực hiện Nghị quyết số 45/2010/NQ-CP; kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên tại các cơ quan, đơn vị năm 2021, những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên; nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế để đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để có giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra phải đảm bảo khách quan, toàn diện và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Sau kiểm tra, kịp thời tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên để có những chỉ đạo giải quyết kịp thời.

II. Nội dung và hình thức kiểm tra

1. Nội dung kiểm tra

1.1. Việc tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Luật thanh niên.

1.2. Kết quả triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 45/NQ-CP của Chính phủ.

1.3. Việc tổ chức thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 961/KH-UBND ngày 6/5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng về thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2021.

(Có đề cương gửi kèm)

2. Hình thức kiểm tra

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành tự kiểm tra tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2021 và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ).

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Nội vụ

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện thực hiện việc tự kiểm tra theo kế hoạch.

- Tổng hợp kết quả tự kiểm tra của các cơ quan, đơn vị về việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn huyện Hà Quảng năm 2021.

2. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tự kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên tại cơ quan, đơn vị mình.

- Báo cáo kết quả tự kiểm tra bằng văn bản về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) *trước ngày 05 tháng 11 năm 2021* để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tự kiểm tra tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2021. Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Công an huyện;
- Ban chỉ huy quân sự huyện;
- Các đồn Biên phòng: Cửa khẩu Sóc Giang, Lũng Nặm, Tổng Cọt, Cần yên;
- Cơ quan Trung ương đóng tại địa phương;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV (Thơm).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Phương

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2021

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2021
của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)*

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nêu đặc điểm, tình hình của đơn vị, địa phương; tình hình công tác thanh niên (số liệu thanh niên: số lượng, giới tính, tôn giáo, thành phần, ưu điểm, nhược điểm của thanh niên; dự báo về thanh niên trong thời gian tới).

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. Kết quả triển khai thực hiện Luật, Nghị định thanh niên

1. Kết quả triển khai thực hiện Luật thanh niên

1.1. Công tác chỉ đạo, xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật thanh niên (đề nghị nêu số, ngày, tháng, trích yếu cụ thể)

1.2. Công tác phối hợp triển khai thực hiện Luật thanh niên

1.3. Việc bố trí nguồn lực thực hiện Luật thanh niên

2. Việc triển khai thực hiện Nghị định thanh niên

2.1. Kết quả tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị định số 13/QĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định về đối thoại với thanh niên; cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến 18 tuổi

2.2. Kết quả tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 9/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 45/2010/NĐ-CP ngày 11/9/2009 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương đảng (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Việc tổ chức triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ chủ yếu của Nghị quyết số 45/NĐ-CP ngày 11/9/2009 của Chính phủ gồm:

1. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho thanh niên được học tập, đào tạo không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp.

2. Nâng cao chất lượng lao động, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho thanh niên.

3. Phát hiện, tuyển chọn, bố trí và sử dụng có hiệu quả tài năng trẻ trên tất cả các lĩnh vực tạo bước chuyển biến có tính đột phá trong công tác cán bộ.

4. Tiếp tục xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần để phát triển toàn diện.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thanh niên.

III. Kết quả thực hiện chính sách, chương trình, đề án thanh niên

1. Công tác chuẩn bị xây dựng Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030.

2. Công tác phối hợp triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

3. Việc bố trí nguồn lực thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên.

4. Kết quả tuyên truyền, triển khai thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác nhận phiên hiệu.

IV. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí nhân sự đảm nhiệm công tác quản lý nhà nước về thanh niên; thanh tra, kiểm tra công tác thanh niên; công tác báo cáo thống kê về thanh niên.

1. Việc phân công công chức làm công tác quản lý nhà nước về thanh niên của cơ quan, đơn vị.

2. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác quản lý nhà nước về thanh niên

3. Việc thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

4. Việc triển khai thực hiện Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ Nội vụ ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam; Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam.

V. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

2. Hạn chế, tồn tại

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

VI. Kiến nghị, đề xuất